TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2018/QĐST-HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 12 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **72/2018/TLST-HNGĐ** ngày 07 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: **Nông Thị Thu H** – sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: **Nguyễn Quốc H** – sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Chị Nông Thị Thu H** – sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

- **Anh Nguyễn Quốc H** – sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc Hoàng.

- Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung, các con tên là Nguyễn Thị Hoàng A – Sinh ngày 18/01/2009 (Giới tính: Nữ) và Nguyễn Quốc A2 – Sinh ngày 04/12/2014 (Giới tính: Nam).

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc nuôi con khi ly hôn như sau: Chị Nông Thị Thu H sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Hoàng A – Sinh ngày 18/01/2009 (Giới tính: Nữ) cho đến khi con thành niên. Anh Nguyễn Quốc H sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Quốc A2 – Sinh ngày 04/12/2014 (Giới tính: Nam) cho đến khi con thành niên

Về cấp dưỡng cho con: Hai đương sự không đặt ra việc cấp dưỡng cho con.

Thăm nom con sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác nhận tài sản chung không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nông Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn để sung công quỹ nhà nước.

Hai đương sự tự nguyện thỏa thuận chị Nông Thị Thu H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) để xung công quỹ nhà nước. Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nông Thị Thu H đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai Thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2016/0000351 ngày 04/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận chị Nông Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và còn được hoàn lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Cao Bằng;
- UBND P. H, TPCB (Số 14-2008);
- Chi cục THADS TP Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thúy Hằng